

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18 /CV-HĐND

Côn Đảo, ngày 29 tháng 9 năm 2021

V/v chuyển đơn khiếu nại của bà Võ Thị Nguyên Chương, địa chỉ 11B đường Võ Thị Sáu, Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân huyện Côn Đảo

Ngày 27/9/2021, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân huyện Côn Đảo nhận được đơn khiếu nại đề ngày 22 tháng 9 năm 2021 của bà Võ Thị Nguyên Chương, có địa chỉ 11B đường Võ Thị Sáu, Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, điện thoại 0964 90 92 95.

Nội dung: Khiếu nại đối với các Quyết định số 1766/QĐ-UBND ngày 31/12/2019; Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019; Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 29/09/2020 theo Biên bản bàn giao ngày 28/5/2021 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến các quyền cơ bản của công dân.

Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện chuyển đơn khiếu nại của bà Võ Thị Nguyên Chương đến UBND huyện Côn Đảo xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật. Kết quả giải quyết báo cáo về Thường trực Hội đồng nhân dân huyện để theo dõi, giám sát và có cơ sở trả lời cho công dân./.

Tài liệu kèm theo:

- Đơn khiếu nại đề ngày 22 tháng 9 năm 2021 của bà Võ Thị Nguyên Chương, có địa chỉ địa chỉ 11B đường Võ Thị Sáu, Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu điện thoại 0964 90 92 95;
- Công văn số 1760/UBND-TNMT ngày 29/11/2013 V/v cho phép ông Nguyễn Văn Mừng làm nhà tạm – Khu dân cư số 6;
- Biên bản số 251/BB-TNMT ngày 22/6/2021 V/v bàn giao Biên bản số 27/BB-UBND ngày 12/5/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo;
- Quyết định số 1766/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 về việc thu hồi 161,8m² đất của hộ ông Nguyễn Văn Mừng – thường trú Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo đang sử dụng để thực hiện dự án Hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cắm mốc Lô K;
- Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với hộ ông Nguyễn Văn Mừng, thường trú Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo để thực hiện dự án Hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cắm mốc Lô K;
- Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 29/09/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Côn Đảo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr.Huyện ủy (b/c);
- Ban TTr MTTQ VN huyện;
- Ban Pháp chế HĐND huyện (theo dõi, giám sát);
- Bà Võ Thị Nguyên Chương – KDC số 6 (để biết);
- Lưu: VT. HĐND

BPC.



Phan Thanh Biên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc

Côn Đảo, ngày 22 tháng 9 năm 2021

ĐƠN KHIẾU NẠI

(Đối với các quyết định 1766/QĐ-UBND ngày 31/12/2019; 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019, 1126/QĐ-UBND ngày 29/09/2020 theo Biên bản bàn giao ngày 28/5/2021 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến các quyền cơ bản của công dân)

Kính gửi: - **Bí thư huyện ủy kiêm Chủ tịch UBND huyện Côn Đảo.**
- **Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo.**
- **Trưởng phòng Tài nguyên môi trường huyện Côn Đảo đồng thời cũng là Chủ đầu tư “Dự án xây dựng kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô, cắm mốc lô K”**

Tôi tên là: **Võ Thị Nguyên Chương** Sinh năm: 1969

CMND số : 201.036.900 Cấp ngày 10/7/1987 Tại: Quảng Nam-Đà Nẵng

Địa chỉ : 11B Võ Thị Sáu, Khu 6, huyện Côn Đảo, Bà Rịa- Vũng Tàu

Số điện thoại: 0964.90.92.95

Địa chỉ thư điện tử : vonguyenchuong.kt@gmail.com

Nội dung vụ việc cụ thể như sau:

Hộ gia đình tôi đã được Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo ban hành các Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 11/08/1993 và Thông báo số 89/TB-UBND ngày 18/11/1995 về việc thỏa thuận giao nhà ở và đất ở cho Hộ nhân khẩu chúng tôi sinh sống ổn định tại đây. Đồng thời còn có các tài liệu, hồ sơ về việc hóa giá nhà và xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Biên nhận hồ sơ số 159 kèm phiếu thu số 119 mẫu số 12-CT theo Quyết định số 92/LBTC-TCTK ngày 29/05/1990 về khoản thu tiền lệ phí hóa giá nhà theo quy định, phiếu thu số 41 mẫu số 12-CT theo Quyết định số 92/LBTC-TCTK ngày 29/05/1990 về việc đã thu tiền lệ phí cấp đất đúng với quy định tại thời điểm đó (là đất Hải Đảo thuộc khu vực đặc biệt khó khăn).

Trong gần 30 năm tôi sử dụng hơn 200m² đất, là toàn bộ phần đất thực tế phát sinh ổn định, liên tục, liền kề không hề có tranh chấp, không hề có quy hoạch nào cho đến ngày nhận được thông báo thu hồi 289/TB-UBND ngày 20/08/2018, do vậy đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định pháp luật.

Mặc khác, phần đất nhà tôi tuy là nằm dính trong lô K nhưng đã có hạ tầng cơ sở (Có hệ thống điện, nước, vỉa hè, tọa lạc tại 11B đường Võ Thị Sáu, Thị Trấn Côn

Đảo, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu lại là phần đất nằm chính giữa thuộc 03 hộ gia đình được UB có thẩm quyền giao **Quyết định: V/v Cấp Nhà Và Đất**).

Sau nhiều lần khiếu nại và cầu cứu đến các cấp chính quyền từ địa phương đến Trung ương về việc trì hoãn cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thì ngày 28/05/2021 tôi mới nhận được các quyết định 1766/QĐ-UBND ngày 31/12/2019; 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019, 1126/QĐ-UBND ngày 29/09/2020 (kèm Biên bản bàn giao) nhưng lại rơi vào thời điểm phải thực hiện chỉ thị 16 của Chính phủ cho đến hết ngày 15/8/2021. Điều này phải chăng gây khó khăn cho tôi trong vấn đề khiếu kiện và khiếu nại liên quan đến quyền lợi chính đáng về nhà, đất và tài sản gắn liền với đất trong việc thu hồi? Tại đây, nội dung ban hành trong các QĐ của UBND huyện về thu hồi, đền bù, bố trí tái định cư còn nhiều điểm bất cập, không thỏa đáng làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tôi và con tôi cụ thể:

Văn bản hành chính số 80/UBND-TNMT về việc trả lời Đơn kiến nghị của tôi tại đây, Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo hướng dẫn tôi liên hệ trực tiếp với Trung tâm Phát triển quỹ đất (TTPTQĐ) huyện Côn Đảo để được giải đáp hướng dẫn. Khi được cung cấp Biên bản kiểm kê đất đai, tài sản ngày 12/4/2018 thì tôi thấy không có tên các nhân khẩu trong hộ, lúc này TTPTQĐ hướng dẫn tôi ghi tên 03 thành viên hộ gia đình mình vào mục các nhân khẩu trong hộ của Biên bản kiểm kê.

Tuy nhiên, tất cả các QĐ liên quan đến thu hồi đền bù chỉ ghi tên chủ hộ là ông Nguyễn Văn Mừng mà không có tên tôi: Võ Thị Nguyên Chương và con tôi: Nguyễn Võ Thái Bình. Điều này không đảm bảo được quyền và lợi ích chính đáng cho mỗi chủ thể đối với tài sản chung theo Hộ khẩu gia đình từ thời điểm phát sinh nguồn gốc đất và dĩ nhiên, cũng sẽ không đảm bảo quyền lợi của tôi và con tôi về sau này. Bởi lẽ, nếu không có tên tôi và con tôi trong các quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường, tái định cư thì lấy gì làm cơ sở để tôi và con trai tôi thực hiện đúng theo các quyết định đã ban hành. Sau nhiều lần đối thoại, khiếu nại và cầu cứu tôi vẫn chưa nhận được một câu trả lời nào thỏa đáng, mà chỉ vòng vo không mang lại kết quả trong vòng 03 năm trời và tất nhiên là kéo theo những hệ lụy. Do đó, tôi cần một sự đảm bảo bằng văn bản rõ ràng để lấy cơ sở thực hành theo đúng các quy định của pháp luật về sau - trong khi tôi là một công dân đang làm việc và cống hiến tại Côn Đảo - lẽ nào tôi lại không có được một sự đảm bảo, nhu cầu thiết thực đó.

Toàn bộ tổng diện tích đất duy nhất, liền kề, liên tục và ổn định theo kiểm kê đo đạc là hơn 200m². Căn cứ theo Điều 12 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 về bồi thường, hỗ trợ; tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đã nêu rõ theo khoản 2, 3, dễ dàng nhận thấy việc bất hợp lý trong quyết định 1126/QĐ-UBND ngày 29/09/2020 vì chỉ đền bù cho tôi là 76m²? Vậy phần còn lại tôi vẫn sử dụng tiếp chứ không thu hồi hay như thế nào? Diện tích đất bồi thường quá chênh lệch so với diện

tích đất thực tế - bị bóp lại không đúng quy định của Pháp luật. Hơn nữa, đây là nguồn đất mà gia đình chúng tôi đã sử dụng từ ngày phát sinh nguồn gốc đất. Đồng thời phần diện tích đất này đã có ranh giới rõ ràng, xác định của 2 hộ gia đình 2 bên (*nhà tôi ở giữa*). Chúng tôi sử dụng gần 30 năm trước 15/10/1993 chứ không phải 03 năm, nếu chúng tôi tự lấn chiếm thì chính quyền địa phương có để cho chúng tôi tự ý ở đến gần 30 năm với tổng số diện tích hơn 200m² như vậy hay không?

Việc tôi chưa nhận các quyết định về bố trí cụ thể vị trí đất được giao, cũng như tôi chưa nhận được các khoản bồi thường, hỗ trợ theo đúng trình tự và pháp luật mà đáng lý ra tôi phải được nhận trước khi di dời nhưng thay vào đó UBND huyện Côn Đảo liên tục gửi thông báo cưỡng chế lấy đất là vô căn cứ. Trong khi tình hình dịch bệnh đang diễn ra rất phức tạp và căng thẳng, người dân hạn chế ra ngoài theo chỉ thị, thất nghiệp nhiều tháng nhưng UBND vẫn cứ cố tình gửi thông báo cưỡng chế rất nhiều lần. Vậy câu hỏi đặt ra là: Chúng tôi sẽ ở đâu? Chi phí di dời tháo dỡ ở đâu? Tiền thuê nhà ở đâu? Đất ở đâu chúng tôi tái định cư và phát triển kinh tế? Ai chịu trách nhiệm này? Vì một khi đã có dự án, phương án thu hồi đất của dân thì đã lập nguồn tài chính và quỹ đất để tái định cư cho người dân.

Số tiền truy thu nghĩa vụ tài chính nộp Ngân sách Nhà nước cũng là một điểm bất hợp lý. Trong cả hai Quyết định 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 và 1126/QĐ-UBND ngày 29/09/2020 ghi tại Mục II về Truy thu nghĩa vụ tài chính theo khoản 2 Điều 13 Nghị định 47/2014/NĐ-CP. Xin nói rõ, Điều 13 Nghị định 47/2014/NĐ-CP là quy định về bồi thường đất cho người đang sử dụng đất mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất. Nhưng trên thực tế tôi đã có **các loại Giấy tờ về quyền sử dụng đất** được cấp trước 15 tháng 10 năm 1993 như đã nêu ở nội dung đầu tiên. (Căn cứ Điều 100 Luật đất đai 2013, Điều 18 Nghị định 43/2014/NĐ-CP, Điều 15 Thông tư 02/2015/TT-BTNMT). Với lý do trên, xét về việc Truy thu nghĩa vụ tài chính là không có cơ sở pháp lý.

Tại phiên đối thoại 12/5/2021, Trưởng phòng Tài nguyên Môi trường đồng thời là Chủ đầu tư dự án cho rằng tổng số tiền đền bù là 1.183.743.760 đồng nhưng đã tự chi trước 336.913.160 đồng cho ông Mừng để ông Mừng ký bàn giao đất mà tôi và con trai tôi không hề hay biết. Đây có thể xem là việc làm cá nhân với cá nhân, tự ý chi tiền bồi thường là không đúng quy định pháp luật vì: 1) Không hề thông báo công khai trên một văn bản nào. 2) Không có sự đồng thuận của tất cả chủ thể sở hữu tài sản chung. Lúc đầu tôi còn không biết đến các QĐ thu hồi, đền bù, bố trí TĐC, bên TTPTQĐ vì chỉ cung cấp cho ông Diệu mà không đồng thời cung cấp cho tôi (Ông Diệu - là em ruột nên cá nhân ông Mừng ủy quyền cho ông Diệu còn tôi và con tôi đều không ủy quyền cho ông Diệu). Tôi cũng là một công dân Việt Nam rõ ràng, nên tôi cũng cần được pháp luật Việt Nam bảo vệ đảm bảo mọi quyền lợi của tôi đều được biết. Chỉ một việc đơn giản là khi chi tiền bồi thường các vị đều không cho tôi biết nhưng khi cưỡng

ché, thu hồi các vị lại liên hệ tôi. Chính điều này làm giảm sự tin tưởng vào khả năng lãnh đạo, những đường lối chủ trương mà các vị đã đề ra.

Những tổn thất về quyền lợi chính đáng của tôi và con trai tôi là điều có thể thấy rõ tại các quyết định đã ban hành liên quan đến thu hồi đất. Bởi lẽ, tôi không tự ý đến ở mà có các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất của UBND huyện Côn Đảo trước 15/10/1993. Do đó, tôi có đầy đủ những điều kiện cần và đủ được Nhà nước bồi thường và cấp lại đất đã bị thu hồi bao gồm cho cả con trai tôi – hiện nay cũng chỉ có chỗ ở duy nhất tại số 11B, Võ Thị Sáu, huyện Côn Đảo.

Mục đích thu hồi đất theo Điểm d, Khoản 3, **Điều 62 Luật đất đai 45/2013/QH13** để thực hiện dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng nhưng rõ ràng đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tôi và con tôi.

Hiện tại, đời sống của chúng tôi vô cùng khó khăn vì “*Dự án xây dựng kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô, cấm mốc lô K*” của Huyện. Chúng tôi không thể xây dựng, phát triển kinh tế hộ gia đình cùng với việc ngôi nhà đã cũ, dột nát và không cho sửa chữa... Mọi thứ đều trì hoãn đã nhiều năm nay cùng với nỗi lo sợ bấp bênh vì căn nhà có thể bay tôn hoặc sụp đổ bất cứ lúc nào. Tôi xin hỏi nếu các vị đặt mình trong hoàn cảnh như tôi các vị sẽ thế nào? Đã là con người thì không ai muốn cực khổ cả nhưng cũng không thể nhắm mắt làm ngơ với những điều sai trái.

Vì những lẽ trên:

Tôi kính đề nghị Bí thư huyện ủy kiêm Chủ tịch UBND huyện Côn Đảo. Trưởng phòng Tài nguyên môi trường huyện Côn Đảo đồng thời cũng là Chủ đầu tư “*Dự án xây dựng kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô, cấm mốc lô K*” xem xét và giải quyết sớm cho tôi các yêu cầu sau:

Một là, Xem xét lại và ban hành Quyết định sửa đổi mới ghi đầy đủ tên của tất cả các chủ thể sở hữu tài sản chung bao gồm: Nguyễn Văn Mừng, Võ Thị Nguyên Chương, Nguyễn Võ Thái Bình vào các QĐ về thu hồi, đền bù và bố trí tái định cư. Sửa đổi về chính sách hỗ trợ (*có xem xét đến yếu tố xây lại nhà khác sau khi nhận đất Tái định cư – vì nếu thu hồi toàn bộ hơn 200m² theo kiểm kê đo đạc thì tôi phải di chuyển chỗ ở*), sửa đổi về cơ chế đền bù hợp lý toàn bộ diện tích đất ở thực tế đã thu hồi chứ không phải là 76m² (Nếu thu hồi toàn bộ).

Hai là, Ban hành văn bản Quyết định bố trí tái định cư tại chỗ, nêu rõ ràng và cụ thể về thời gian, vị trí, tuyến đường, diện tích, số lô sẽ bố trí, phù hợp với toàn bộ diện tích đất đã thu hồi cho 2 nhân khẩu là tôi Võ Thị Nguyên Chương và con trai tôi là Nguyễn Võ Thái Bình, chứ không nói chung chung không có căn cứ đảm bảo, để chúng tôi an tâm và tin tưởng vào thể hệ lãnh đạo mới.

Chúng tôi hoàn toàn có cơ sở khi đưa ra những yêu cầu này, vậy nên, kính mong UBND Huyện và Phòng TNMT xem xét và giải quyết hai yêu cầu chính đáng của tôi

tại đơn Khiếu nại này bằng văn bản cụ thể. Khi đó, tôi nhận được các quyền lợi liên quan hợp pháp nêu trên nhất định sẽ tìm chỗ ở tạm và bàn giao đất để Chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có gì sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và trước Pháp luật.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Tài liệu kèm theo

- Văn bản số: 1760/UBND-TNMT ngày 29/11/2013
- Biên bản bàn giao ngày 28/5/2021,
- Biên bản đối thoại số 27 ngày 12/5/2021
- Các tài liệu liên quan tôi đã gửi trong các đơn trước

Người kiến nghị



Võ Thị Nguyễn Chương

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO

Số: 1760/UBND-TNMT

V/v cho phép ông Nguyễn Văn Mừng
làm nhà tạm - Khu dân cư số 6

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Côn Đảo, ngày 29 tháng 11 năm 2013

Kính gửi: Ông Nguyễn Văn Mừng - Khu dân cư số 6.

Xét đơn xin làm nhà tạm của ông Nguyễn Văn Mừng đề ngày 15/10/2013. Về vấn đề này, UBND huyện có ý kiến như sau:

1. Đồng ý cho hộ ông Nguyễn Văn Mừng làm nhà tạm trước căn nhà đang ở (căn nhà thuộc sở hữu của Nhà nước, gần khu nhà ở Vật tư cũ) trên tuyến đường Võ Thị Sáu - Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo với nội dung như sau:

- Khung cột bằng sắt, mái vách lợp tôn, nền lát xi măng dọc theo tường nhà đang ở, diện tích khoảng 46 m² (Bốn mươi sáu mét vuông).

2. Khi Nhà nước triển khai quy hoạch, thu hồi nhà và đất hộ ông Nguyễn Văn Mừng sẽ không được xem xét và bồi thường chi phí đầu tư phần cất nhà tạm này.

3. Trong quá trình thực hiện hộ ông Nguyễn Văn Mừng phải đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường của khu vực và các hộ dân lân cận. Khi thực hiện phải báo cho phòng Tài nguyên và Môi trường, Ban điều hành Khu dân cư số 6 biết để kiểm tra theo dõi.

Giao cho phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ban điều hành Khu dân cư số 6 theo dõi kiểm tra việc thực hiện của ông Nguyễn Văn Mừng./.

Nơi nhận: Ban
- Như trên;
- Phòng TNMT;
- BDH khu dân cư số 6;
- Lưu: VT-TNMT.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực 250... quyển số 01...SCT/BS

Ngày 27 tháng 01 năm 2021..

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Đạt



Nguyễn Văn Dũng

Côn Đảo, ngày 22 tháng 06 năm 2021.

BIÊN BẢN

V/v bàn giao Biên bản số 27/BB-UBND ngày 12/05/2021 của UBND huyện Côn Đảo.

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 06 năm 2021.

Tại: Nhà của bà Võ Thị Nguyên Chương, đường Võ Thị Sáu, Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo;

CHÚNG TÔI GỒM:

Ông: Trần Minh Định - Chức vụ: Nhân viên Phòng TNMT;

LÀM VIỆC VỚI:

Bà: Võ Thị Nguyên Chương - Cư trú: Khu dân cư số 6, huyện CD;

NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN:

Trên tinh thần buổi họp đối thoại ngày 12/05/2021 do UBND huyện Côn Đảo chủ trì, tổ chức phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan về việc họp đối thoại, vận động hộ bà Võ Thị Nguyên Chương bàn giao đất để thực hiện dự án Hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng phân lô cắm mốc lô K;

Qua kết quả tổng hợp ý kiến góp ý và hoàn thiện Biên bản làm việc, nay Phòng Tài nguyên và Môi trường bàn giao Biên bản số 27/BB-UBND ngày 12/05/2021 của UBND huyện Côn Đảo cho bà Võ Thị Nguyên Chương để biết và lưu trữ.

Buổi làm việc kết thúc vào lúc 8 giờ 30 phút cùng ngày được đọc lại cho mọi người cùng nghe và đồng ý ký tên, Biên bản được lập thành 02 Bản mỗi bên giữ 01 bản, có giá trị như nhau./.

Bên giao

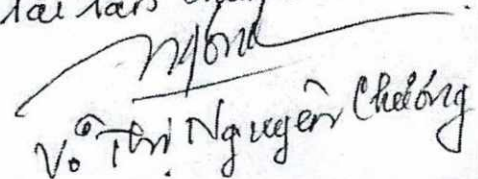


TRẦN MINH ĐỊNH

Bên nhận

1) Biên bản do tôi ký trước vào ngày 28/5/2021, nhưng đến 22/6/2021 mới có đủ chữ ký của các bên nên tôi mới được nhận.

2) Tôi chưa hề bàn giao nhà mà tôi đang ở cho thuê đất thì Ông Minh Định sống tại nhà tôi mà đã sống ở Bên Thuế từ 2013 nên không thể nói tôi tái lần chiếm là vô đạo đức.



Võ Thị Nguyên Chương

BIÊN BẢN

V/v họp đối thoại, vận động hộ bà Võ Thị Nguyên Chương bàn giao đất để thực hiện dự án Hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng phân lô cấm mốc lô K.

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN:

Vào lúc 8 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 05 năm 2021. Tại: Phòng họp UBND huyện, đường Tôn Đức Thắng, Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo.

*** Thành phần tham gia đối thoại:**

1. Đại diện cơ quan, tổ chức chủ trì:

- Ông Huỳnh Trung Sơn
- Ông Phạm Bảo Ân
- Ông Nguyễn Chí Cường
- Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện (Đại diện Chủ đầu tư);
- Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất;

2. Người ghi biên bản, thư ký:

- Ông Trần Minh Định
- Nhân viên Phòng Tài nguyên và Môi trường;

3. Hộ gia đình, cá nhân có liên quan:

- Bà Võ Thị Nguyên Chương
- cư trú Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo;

4. Đại diện các cơ quan, tổ chức phối hợp:

- Bà Thái Thị Thùy
- Ông Đoàn Thái
- Ông Trần Trung Lưu
- Ông Trần Văn Duy
- Ông Trần Văn Tiến
- Ông Phan Văn Phong
- Ông Nguyễn Văn Mão
- Ông Trần Quốc Tuấn
- Bà Huỳnh Thị Thu Thủy
- Ông Trương Huy Lam
- Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Chủ tịch Hội Nông dân huyện;
- Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Trưởng phòng Kinh tế;
- Phó Giám đốc Chi nhánh VPĐKĐĐ;
- Trưởng Khu dân cư số 06 - Thành viên;
- Chuyên viên Phòng Tư pháp;
- Đội trưởng Đội An ninh Công an huyện
- Chuyên viên Hội Liên hiệp Phụ nữ
- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh

II. NỘI DUNG ĐỐI THOẠI:

1. Ông Huỳnh Trung Sơn – Phó Chủ tịch UBND huyện thông qua lý do cuộc họp và nêu mục đích, yêu cầu của việc đối thoại;

2. Ông Phạm Bảo Ân – Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường báo cáo tóm tắt hồ sơ thu hồi đất, các chế độ chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất đối với trường hợp của hộ ông Nguyễn Văn Mừng và bà Võ Thị Nguyên Chương, cụ thể như sau:

- Diện tích thu hồi: 161,8m² đất;
- Tổng kinh phí đền bù, hỗ trợ: 1.183.743.760 đồng; *Uhh*



- Điều kiện tái định cư: Đủ điều kiện nhưng chưa bố trí TĐC;
- Số tiền đền bù, hỗ trợ đã nhận: 336.913.160 đồng;
- Số tiền đền bù, hỗ trợ chưa nhận: 846.830.000 đồng;
- Về bàn giao đất:

+ Ngày 29/9/2020, Ông Nguyễn Văn Mừng đã ký biên bản đồng ý nhận một phần tiền và bàn giao đất cho Nhà nước triển khai dự án tại Biên bản số 570⁴/BB-TNMT của Phòng TNMT.

+ Đầu tháng 11/2020, ông Nguyễn Văn Mừng và ông Nguyễn Hoàng Phan Vũ đã tháo dỡ và di dời tài sản theo nội dung đã cam kết với cơ quan chức năng.

+ Tuy nhiên đến ngày 13/11/2020 thì bà Võ Thị Nguyên Chương đã tiến hành xây dựng lại công trình và tái lần chiếm lại căn nhà và đất mà ông Mừng đã cam kết bàn giao cho cơ quan chức năng. (Ghi nhận tại các Biên bản số 648/BB-TNMT ngày 13/11/2020; Biên bản số 649/BB-TNMT ngày 14/11/2020 và Biên bản số 652/BB-TNMT ngày 16/11/2020)

- Về công tác vận động bàn giao đất:

+ Vận động lần 1 ngày 06/8/2020 tại Biên bản số 15/BB-PTQĐ của TTPTQĐ: Không tham dự;

+ Vận động lần 2 ngày 21/9/2020 tại Biên bản số 19/BB-PTQĐ của TTPTQĐ (ông Nguyễn Văn Diệu đại diện tham dự);

+ Vận động lần 3 ngày 13/11/2020 tại Biên bản số 27/BB-PTQĐ của TTPTQĐ (bà Chương tham dự);

- Về công tác giải quyết khiếu nại, kiến nghị và khiếu kiện:

+ Khiếu nại (lần đầu): Khiếu nại việc không được cấp GCN QSDĐ và thông báo thu hồi đất Lô K sai quy định : Đã giải quyết khiếu nại lần đầu tại Quyết định số 611/QĐ-UBND ngày 02/6/2020;

+ Khiếu nại (lần 2): bà Chương có đơn khiếu nại (lần 2) gửi về UBND tỉnh, nhưng do quá thời hiệu thụ lý khiếu nại nên không được giải quyết tại Thông báo số 38/TB-UBND ngày 19/01/2021;

+ Về kết quả thụ lý vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa bà Võ Thị Nguyên Chương và ông Nguyễn Văn Mừng: đã được TAND huyện Côn Đảo giải quyết tại Bản án số 01/2021/DSST ngày 05/02/2021, tuy nhiên bà Chương không đồng ý và đã gửi đơn kháng cáo lên TAND tỉnh và đã được TAND tỉnh thụ lý tại Thông báo số 04/TB-TA ngày 09/2/2021.

3. Ý kiến của những người tham gia đối thoại:

3.1. Ý kiến của bà Võ Thị Nguyên Chương:

- Tôi không tự ý đến ở mà đến theo Quyết định số 201 của UBND huyện Côn Đảo. Tại thời điểm đấy tôi đã nộp tiền và hồ sơ hóa giá nhà cụ thể theo hộ khẩu (v/v cấp nhà và đất 24m² tại Quyết định số 201). Toàn bộ diện tích đất phát sinh 1 chỗ đấy, là nơi hợp pháp chúng tôi sinh sống ổn định, duy nhất gần 30 năm (lại nằm ở giữa nhà chú 7 Oanh và chú 5 Phương) từ trước ngày 15/10/1993. *llz*

- Các anh đến đo đạc, kiểm kê để thu hồi toàn bộ hơn 200m². Vậy tại sao lại đền bù có 76m²? Vậy phần diện tích còn lại tôi vẫn tiếp tục sử dụng tiếp.

- Tôi đã nhiều lần cầu cứu, khiếu nại việc trì hoãn cấp GCN QSDĐ trước khi ban hành Thông báo số 289 để thu hồi đất phân lô cấm mốc. Các anh không xem xét thấu đáo cho tôi mà chốt lại với Quyết định số 611 là không cấp sổ được. Đồng thời các anh cho rằng đất đủ điều kiện bồi thường theo luật đất đai.

- Liên quan đến thu hồi, đền bù, bố trí TDC các anh lại cung cấp cho ông Diệu (em ruột ông Mừng) trong khi tôi và con tôi không ủy quyền cho ông Diệu, làm thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tôi và con tôi. Ngoài ra tại các buổi tổ chức họp vận động tôi chỉ tham gia duy nhất 1 lần vào ngày 13/11/2020, tuy nhiên tại đây Biên bản làm việc đã được ghi sẵn mà không phải ý kiến của tôi nên tôi không đồng ý ký tên. Đối với các buổi làm việc khác tôi không nhận được giấy mời.

- Các anh tự ý chi tiền bồi thường để ứng trước cho ông Mừng tại sao không thông báo cho tôi và con tôi? Nhà tôi thì tôi về ở và tôi không làm thay đổi hiện trạng. Tôi về đất liền học tập bằng tiền của tôi nên không thể báo cáo với các anh. Các anh đã can thiệp quá sâu vào đời sống sinh hoạt của chúng tôi, yêu cầu cắt điện, nước,... Các anh làm việc với ông Mừng sau đó ép tôi phải hợp tác là không đúng và không tôn trọng quyền lợi của tôi và con tôi.

→ Từ những ý kiến trình bày trên, nay tôi yêu cầu cơ quan chức năng giải quyết cho tôi 2 tâm tư nguyện vọng sau:

Một là, Xem xét và ban hành Quyết định hỗ trợ, đền bù thỏa đáng toàn bộ diện tích đất đã thu hồi chứ không phải là 76m².

Hai là, Ban hành Quyết định bố trí tái định cư tại chỗ cụ thể và đúng với phần diện tích đất đã thu hồi cho tôi, để chúng tôi an tâm và tin tưởng vào thể hệ lãnh đạo mới.

3.2. Ý kiến của ông Huỳnh Trung Sơn: đề nghị các cơ quan chuyên môn giải thích, trả lời các ý kiến trình bày của bà Võ Thị Nguyên Chương;

3.3. Ý kiến của ông Phạm Bảo Ân:

- Về việc tại sao cơ quan chức năng chỉ trả tiền cho ông Mừng và ông Vũ mà không có sự đồng ý của bà Chương là do trước kia cái nhà thuộc SHNN là giao cho cá nhân ông Mừng chứ không phải là hộ ông Mừng, tuy nhiên để đảm bảo quyền lợi cho bà Chương, Phòng TNMT và các cơ quan chức năng cam kết sẽ chi trả cho bà Chương và ông Mừng theo đúng Bản án của Tòa để đảm bảo quyền lợi của bà Chương và ông Mừng;

- Đề nghị bà Chương xác nhận lại nội dung về việc đã nhận được các Quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường hay chưa? Trường hợp nếu chưa, đề nghị Trung tâm Phát triển quỹ đất sao lục và cung cấp (bản sao công chứng) cho bà Chương theo đề nghị của bà. Do bản chính các Quyết định chỉ gửi cho đại diện hộ gia đình có liên quan và ông Mừng đã xác nhận nhận được các Quyết định trên. *le*

- Về nội dung tái định cư trong Quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được thể hiện, cụ thể gia đình của ông Mừng được 1 suất tái định cư tại chỗ ở khu vực Lô K, chứ không phải TĐC tại chỗ tại đường Võ Thị Sáu. Về phương án mặt bằng phân lô đã được Sở Xây dựng chấp thuận và có 17 lô TĐC do đó sau khi triển khai dự án xong sẽ tổ chức bốc thăm công khai cho các hộ dân. Suất tái định cư này khác với suất tái định cư khác do đây là suất TĐC tại chỗ do đó phải triển khai thực hiện dự án xong mới bốc thăm để được suất TĐC. Nên nếu bà Chương không bàn giao mặt bằng thì không thể triển khai dự án và không thể bố trí TĐC cho gia đình. Do đó, đề nghị gia đình bà Chương bàn giao mặt bằng để cơ quan chức năng triển khai dự án để giải quyết nhu cầu bố trí tái định cư cho hộ bà Chương ông Mừng cũng như các hộ gia đình khác.

3.4. Ý kiến của ông Nguyễn Chí Cường:

- Theo Bản án số 01/2021/DSST ngày 05/02/2021 của TAND huyện Côn Đảo đối chiếu với các nội dung đề nghị của bà Chương thì hầu như các đề nghị của bà Chương đã được TAND huyện giải quyết, tuy nhiên bà Chương không đồng ý với kết quả phân chia số tiền đền bù, hỗ trợ của TAND huyện. Về việc này, toàn bộ số tiền bồi thường, hỗ trợ của bà Chương và ông Mừng thì các cơ quan chức năng đã tạm gửi vào Kho bạc Nhà nước và sẽ chi trả số tiền đền bù hỗ trợ theo đúng với kết quả phân chia sau khi có kết quả giải quyết của TAND tỉnh.

- Ngày 04/3/2021, UBND huyện Côn Đảo đã có Công văn số 581/UBND-PTQĐ, tại nội dung văn bản này UBND huyện đã giải thích về phần diện tích đất bồi thường và phần diện tích không được bồi thường. Ngoài ra tại Mục 3 Công văn số 581/UBND-PTQĐ cũng đã trả lời về câu hỏi phương án bố trí tái định cư tại khu vực Lô K cho bà Chương được biết.

3.5. Ý kiến của ông Trần Quốc Tuấn:

Tất cả các trường hợp liên quan đến dự án Lô K đã chặt chẽ về mặt pháp lý và đã được các cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết kiến nghị, khiếu nại, do đó đề nghị các cơ quan chức năng tham mưu, triển khai các bước tiếp theo để có mặt bằng triển khai dự án theo đúng tiến độ đã đề ra.

3.6. Ý kiến của ông Đoàn Thái:

Đề nghị các cơ quan chuyên môn tham mưu triển khai các bước tiếp theo theo quy định pháp luật do các trường hợp liên quan đến dự án Lô K đã được tổ chức vận động nhiều lần tuy nhiên vẫn chưa đi đến được thống nhất. Do đó căn cứ theo quy định để triển khai các bước tiếp theo.

3.7. Ý kiến của bà Thái Thị Thủy:

- Trong quá trình đối thoại giữa các cơ quan chức năng và bà Chương vẫn chưa đi được đến sự thống nhất. Do đó đề nghị các cơ quan tham mưu rà soát trả lời giải thích rõ các nội dung đề nghị của bà Chương liên quan việc tái định cư vì qua các đợt tham gia đối thoại tôi được biết việc tái định cư được xác định theo lô tái định cư đã được quy hoạch chứ không phải theo diện tích thu hồi.

- Tại các buổi đối thoại tôi tham gia thì đa số các hộ dân đều muốn cơ quan chức năng trả lời về việc phương án tái định cư như thế nào tương tự như ý kiến của

bà Chương, do đó đề nghị các cơ quan chức năng công khai phương án tái định cư cho các hộ dân được biết.

- Ngoài ra đề nghị hộ bà Chương hợp tác bàn giao mặt bằng để triển khai dự án Lô K để đảm bảo mỹ quan đô thị đồng thời giải quyết các nhu cầu tái định cư của các hộ dân.

4. Kết luận của ông Huỳnh Trung Sơn:

- Ghi nhận tâm tư, nguyện vọng của bà Võ Thị Nguyên Chương và ý kiến góp ý của các cơ quan đơn vị, tổ chức đoàn thể;

- Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất tham mưu UBND huyện có văn bản giải đáp rõ các nội dung thắc mắc và sao lục các Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt kinh phí cung cấp theo đề nghị của bà Chương. Đồng thời thông tin Kế hoạch, Phương án bố trí tái định cư cho bà Chương được biết.

- Yêu cầu các cơ quan chuyên môn tiếp tục rà soát, tham mưu UBND huyện triển khai các nội dung tiếp theo theo quy định.

III. KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI:

- Bà Võ Thị Nguyên Chương không thống nhất bàn giao đất cho cơ quan chức năng khi chưa được giải quyết thỏa đáng các tâm tư, nguyện vọng của bà;

- Đề nghị các cơ quan chức năng rà soát, tham mưu UBND huyện triển khai các bước tiếp theo theo quy định của pháp luật.

Việc đối thoại kết thúc vào lúc 9 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản đối thoại được những người tham gia đối thoại đọc lại và ký xác nhận./.

THƯ KÝ



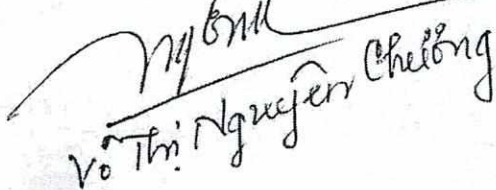
Trần Minh Định



Phó Chủ tịch UBND huyện Côn Đảo
Huỳnh Trung Sơn

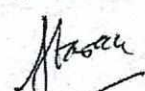
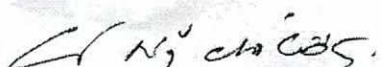
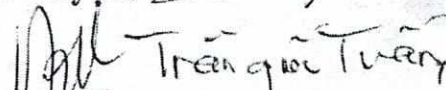
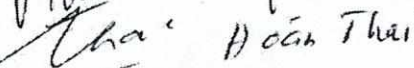
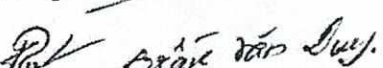

Hộ gia đình/cá nhân có liên quan

28/5/2021



Võ Thị Nguyên Chương

Đại diện cơ quan, tổ chức phối hợp

- Phòng TNMT:  Phan Bảo Ân
- Trung tâm PTQĐ huyện:  Nguyễn Văn Cường
- Công an huyện:  Trần Quốc Tuấn
- Hội nông dân:  Trần Văn Thái
- Phòng Kinh tế:  Trần Văn Sơn
- Phòng Tư pháp:  Nguyễn Văn Hùng

- Phòng TC-KH: *Đinh Văn Dũng*
- Chi nhánh VPĐKĐĐ: *Nguyễn Văn Tiến*
- Hội Liên hiệp Phụ nữ: *Nguyễn Thị Thu Thủy*
- Hội Cựu chiến binh: *Trương Huy Lam*
- BDH KDC số 6: *ĐINH VĂN PHÚ*
- Ủy ban MTTQ VN huyện: *Đặng Thái Thị Thủy*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO

Hôm nay, vào lúc...giờ ...phút, ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại nhà của Bà Võ Thị Nguyên Chương – khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo, chúng tôi gồm có:

I - Bên bàn giao:

1. Đại diện Phòng Tài nguyên và Môi trường
 - Ông Trần Minh Định, chức vụ: Chuyên viên;
2. Đại diện Trung tâm Phát triển quỹ đất
 - Ông Trương Đức Trí, chức vụ: chuyên viên.

II – Bên nhận bàn giao:

- Bà Võ Thị Nguyên Chương – khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo

III – Nội dung bàn giao:

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của ông Huỳnh Trung Sơn – Phó Chủ tịch UBND huyện tại Biên bản số 27/BB-UBND ngày 12/5/2021 về việc họp đối thoại, vận động hộ bà Võ Thị Nguyên Chương bàn giao đất để thực hiện dự án Hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng phân lô cắm mốc lô K. Theo đó tại khoản 4 trang 5 có nêu: “*Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất ...sao lục các Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt kinh phí cung cấp theo đề nghị của bà Chương...*”.

Nay, Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất sao lục các quyết định và bàn giao cho bà Võ Thị Nguyên Chương bản sao các quyết định như sau:

1- Quyết định số 1766/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Côn Đảo về việc thu hồi 161,8m² đất của hộ ông Nguyễn Văn Mừng – thường trú Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo đang sử dụng để thực hiện dự án Hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cắm mốc lô K;

2- Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Côn Đảo về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với hộ ông Nguyễn Văn Mừng, thường trú Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo để thực hiện dự án Hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cắm mốc lô K;

3- Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của UBND huyện Côn Đảo về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Côn Đảo.

Công việc bàn giao kết thúc lúc ..M...giờ ..H.5'...phút cùng ngày. Biên bản này đã đọc cho mọi người có mặt cùng nghe và nhất trí ký tên./.

Đại diện hộ gia đình

M. Bui

V. Thi Nguyễn Chèo

Tôi chỉ được nhận các QĐ photo không phải bản gốc *M. Bui*

Phòng Tài nguyên và Môi trường

Trần Minh Định

Trần Minh Định.

Trung tâm Phát triển quỹ đất

Trần Đức Trí

Trần Đức Trí

Số: 1784 /QĐ-UBND

Côn Đảo, ngày 31 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với hộ ông Nguyễn Văn Mừng, thường trú Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo để thực hiện dự án Hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cắm mốc Lô K

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/06/2014 của Bộ Tài nguyên – Môi trường quy định chi tiết về Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự, thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 52/2014/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 66/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc Ban hành Quy định giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi, diêm nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ theo Quyết định 34/2015/QĐ-UBND ngày 25/08/2015 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc Ban hành quy định trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Quyết định số 34/2017/QĐ-UBND ngày 08/11/2017 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành kèm theo quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2015 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ theo Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND, ngày 16/8/2016 của UBND tỉnh BRVT sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh BRVT ban hành kèm theo Quyết định số 52/2014/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc Quy định Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2015-31/12/2019) áp dụng cho năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 10/5/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành quy định về giá nhà, giá vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của UBND huyện Côn Đảo về việc phê duyệt báo cáo KTKT công trình xây dựng hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cấm mốc Lô K;

Căn cứ Thông báo số 413/TB-UBND ngày 29/12/2017 ngày 29/12/2017 của UBND huyện Côn Đảo về việc thu hồi đất tổng thể để thực hiện dự án hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cấm mốc Lô K;

Căn cứ Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 23/3/2018 của UBND huyện Côn Đảo về việc thực hiện thu hồi đất để triển khai dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật phân lô cấm mốc lô K;

Căn cứ Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 03/4/2018 của UBND huyện về việc tổ chức kiểm đếm, thống kê nhà ở, tài sản gắn liền với đất để thực hiện dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật phân lô, cấm mốc lô K;

Căn cứ Thông báo kết luận số 551/TB-UBND ngày 28/8/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận của Thường trực UBND tỉnh tại buổi họp nghe báo cáo phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng tại Lô K, Côn Đảo;

Căn cứ Văn bản số 17/STNMT-CCQLĐĐ ngày 15/7/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc xin ý kiến chủ trương thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án Lô K, huyện Côn Đảo;

Căn cứ Báo cáo số 1703/UBND-TNMT ngày 06/6/2019 của UBND huyện Côn Đảo về việc báo cáo và xin thông qua chủ trương thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án Lô K;

Căn cứ Biên bản số 110/BB-HĐBT ngày 07/11/2019 của Hội đồng bồi thường của dự án về việc họp xét phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cấm mốc Lô K;

Căn cứ Quyết định 3740/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường đối với dự án Hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cấm mốc Lô K;

Căn cứ Quyết định số 1766 /QĐ-UBND ngày 31 /12/2019 của UBND huyện Côn Đảo về việc thu hồi 161,8m² đất của hộ ông Nguyễn Văn Mừng – thường trú Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo đang sử dụng để thực hiện dự án Hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cấm mốc Lô K;

Căn cứ Quyết định số 1683/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Côn Đảo về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cắm mốc Lô K,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn Mừng, Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo để giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện dự án Hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cắm mốc Lô K, cụ thể như sau:

1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: **1.560.063.760 đồng.**

(*Bằng chữ: Một tỷ năm trăm sáu mươi triệu không trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm sáu mươi đồng.*)

Nội dung	ĐVT	Số Lượng	Đơn Giá (đồng/m ²)	Hệ số	Mức bồi thường, hỗ trợ (%)	Tổng (đồng)
I. Số tiền bồi thường, hỗ trợ:						1.723.413.760
1. Diện tích thu hồi	m ²	161,8				1.386.500.000
1.1 Đất được bồi thường:	m ²					1.386.500.000
- Đất ở đủ điều kiện bồi thường theo Thông báo giao đất số 89/TB-UB ngày 18/11/1995 của UBND huyện:						
+ Thửa 10, tờ bản đồ 29, đất ONT, đường loại I, VT1	m ²	100	13.865.000	1	100%	1.386.500.000
1.2 Đất không được bồi thường:	m ²	61,8				
- Nhà thuộc sở hữu nhà nước						
+ Thửa 10, tờ 29, đất nhà nước	m ²	24				
- Diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng:						
+ Thửa 10, tờ 29, đất nhà nước	m ²	37,8				
2. Về nhà và vật kiến trúc:						324.187.160
2.1. Hỗ trợ chi phí cải tạo, sửa chữa nâng cấp nhà thuộc SHNN: 24m²						
+ Gác gỗ: 3x4m; sắt hộp loại 4x8 (6 cây), (Áp giá theo nhà 1 tầng loại 5)	m ²	12	1.629.000	1,8	100%	35.186.400
+ Tường 10cm: 2,1x3x02 bức;	m ³	0,126	1.497.000	1,8	100%	339.520
+ Mái tôn, nền xi măng: 9x4m	m ²	36	392.000	1,8	100%	25.401.600
+ Hồ ga: 1,2m dài x 1m rộng x 1,5m cao						
. Phần gạch xây 10cm	m ³	0,548	1.497.000	1,8	100%	1.476.641

Nội dung	DVT	Số Lượng	Đơn Giá (đồng/m ²)	Hệ số	Mức bồi thường, hỗ trợ (%)	Tổng (đồng)
. Dày xi măng 3cm	m ²	1,2	173.000	1,8	100%	373.680
. Nắp bê tông cốt thép 10cm	m ³	0,12	3.245.000	1,8	100%	700.920
. Chi phí đào đất: 2,5x1x 1,5	m ³	3,75	64.000	1,8	100%	432.000
+ Nền bê tông, tam cấp: (2x4)m	m ²	8	192.000	1,8	100%	2.764.800
+ Cầu thang sắt (3x6): (3x0,5)m = 12m (2 cây 6m) (giá liên sở)	cây	2	291.000	1,8	100%	1.047.600
2.2 Bồi thường về nhà ở:						203.144.400
- Nhà xây dựng thêm 12m ² trên diện tích đất ở đủ ĐK bồi thường (tương đương nhà 1 tầng loại 5)	m ²	12	1.629.000	1,8	100%	35.186.400
- Nhà tạm tương đương loại 1: 21,5x4m = 86m ²	m ²	86	1.085.000	1,8	100%	167.958.000
2.3. Vật kiến trúc khác:						53.319.600
- Kho vách tôn, nền gạch tàu: (4x13)m	m ²	52	543.000	1,8	100%	50.824.800
- Ống nước phi 27	m	50	9.680	1,8	100%	871.200
- Dây điện 3.0	m	100	9.020	1,8	100%	1.623.600
3. Hỗ trợ cây trồng, vật nuôi:						2.106.600
- Na C	cây	1	250.000	1,2	100%	300.000
- Xoài C	cây	1	1.152.500	1,2	100%	1.383.000
- Mít 3 năm	cây	1	179.500	1,2	100%	215.400
- Táo C	cây	1	173.500	1,2	100%	208.200
4. Bồi thường chi phí di chuyển:						1.620.000
- Đồng hồ điện	cái	1	1.500.000	1	100%	1.500.000
- Đồng hồ nước	cái	1	120.000	1	100%	120.000
5. Kinh phí hỗ trợ:						9.000.000
5.1 Hỗ trợ tiền thuê nhà:						9.000.000
- Hỗ trợ thuê nhà	tháng	6	1.500.000	1	100%	9.000.000
5.2 Hỗ trợ tái định cư:						X
Hộ gia đình đủ điều kiện tái định cư theo khoản 1 Điều 79 và điểm c khoản 2 Điều 83 của Luật Đất đai năm 2013, bố trí 01 lô tái định cư (dự kiến bố trí tại chỗ)						
II. Số tiền truy thu nghĩa vụ tài chính nộp NSNN:						163.350.000
Truy thu nghĩa vụ tài chính theo khoản 2 Điều 13 Nghị định 47/2014/NĐ-CP quy định về bồi thường về đất cho người đang sử dụng đất mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất: "Trường hợp người có đất thu hồi được bồi thường bằng tiền thì số tiền bồi thường phải trừ khoản tiền nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật về thu tiền sử dụng đất; thu tiền thuê đất, thuê mặt nước".						
+ Thửa 10, tờ bản đồ 29, đất ONT	m ²	100				163.350.000
(Theo Văn bản số 1136/CCT-NVQLT ngày 11/11/2019 của Chi cục thuế huyện Côn Đảo)						
III. Số tiền bồi thường, hỗ trợ sau khi trừ nghĩa vụ tài chính: (I) - (II)						1.560.063.760

Điều 2. Nguồn kinh phí: Do chủ đầu tư là Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Côn Đảo chi trả.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện có trách nhiệm giao quyết định này cho hộ ông Nguyễn Văn Mừng; trường hợp hộ ông Nguyễn Văn Mừng không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện hoặc tại nhà văn hóa Khu dân cư số 6.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Côn Đảo phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Côn Đảo, có trách nhiệm tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn Mừng thời gian là 60 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định này.

3. Trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thanh toán xong tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn Mừng theo phương án đã được xét duyệt, hộ ông Nguyễn Văn Mừng phải tự tháo dỡ, di dời tài sản trên đất được bồi thường để bàn giao cho chủ đầu tư thực hiện dự án.

Điều 4. Giải quyết khiếu nại

Trong thời hạn không quá chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trường hợp có khiếu nại hộ ông Nguyễn Văn Mừng phải gửi đơn đến Chủ tịch UBND huyện Côn Đảo để giải quyết khiếu nại, hộ ông Nguyễn Văn Mừng phải chấp hành thời hạn di dời giải phóng mặt bằng và giao đất theo quy định.

Quá thời hạn nêu trên, nếu không có lý do chính đáng, đơn của hộ ông Nguyễn Văn Mừng sẽ không được xem xét.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng huyện Côn Đảo, Chủ tịch Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất, thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan và hộ ông Nguyễn Văn Mừng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: 2x

- Như điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Văn Phong

Số: *1126* /QĐ-UBND

Côn Đảo, ngày *19* tháng *9* năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Côn Đảo

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1683/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Côn Đảo về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cấm mốc Lô K;

Căn cứ Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Côn Đảo về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với hộ ông Nguyễn Văn Mừng, thường trú Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo để thực hiện dự án Hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cấm mốc Lô K;

Căn cứ Thông báo số 173/TB-UBND ngày 12/5/2020 Thông báo kết luận tại cuộc họp đối thoại công dân Võ Thị Nguyễn Chương, Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất tại Tờ trình số 13/TTr-PTQĐ ngày 11/8/2020 và đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số *229* /TTr-TNMT ngày *17* / *9* /2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với hộ ông Nguyễn Văn Mừng, thường trú Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo để thực hiện dự án Hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cấm mốc Lô K với nội dung như sau:

1. Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 1.183.743.760 đồng.

(Bằng chữ: Một tỷ một trăm tám mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm sáu mươi đồng)"

2. Mục 1 Phần I Điều 1 Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 sửa đổi bổ sung như sau:

Nội dung	ĐVT	Số Lượng	Đơn Giá (đồng/m ²)	Hệ số	Mức bồi thường, hỗ trợ (%)	Tổng (đồng)
I. Số tiền bồi thường, hỗ trợ:						1.390.653.760
1. Diện tích thu hồi	m ²	161,8				1.053.740.000
1.1 Đất được bồi thường:	m ²	76				1.053.740.000
<i>- Đất ở đủ điều kiện bồi thường theo Thông báo giao đất số 89/TB-UB ngày 18/11/1995 của UBND huyện:</i>						
+ Thửa 10, tờ bản đồ 29, đất ONT, đường loại 1, VT1	m ²	76	13.865.000	1	100%	1.053.740.000
1.2 Đất không được bồi thường:	m ²	85,8				
<i>- Nhà thuộc sở hữu nhà nước</i>						
+ Thửa 10, tờ 29, đất nhà nước	m ²	24				
<i>- Diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng:</i>						
+ Thửa 10, tờ 29, đất nhà nước	m ²	61,8				

3. Phần II và Phần III Điều 1 Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 nay sửa đổi, bổ sung như sau:

II. Số tiền truy thu nghĩa vụ tài chính nộp NSNN:						206.910.000
<i>Truy thu nghĩa vụ tài chính theo khoản 2 Điều 13 Nghị định 47/2014/NĐ-CP quy định về bồi thường về đất cho người đang sử dụng đất mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất: "Trường hợp người có đất thu hồi được bồi thường bằng tiền thì số tiền bồi thường phải trừ khoản tiền nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật về thu tiền sử dụng đất; thu tiền thuê đất, thuê mặt nước".</i>						
+ Thửa 10, tờ bản đồ 29, đất ONT	m ²	76				206.910.000
<i>(Theo Văn bản số 6874/CCT-TrB ngày 06/8/2020 của Chi cục thuế Khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo)</i>						
III. Số tiền bồi thường, hỗ trợ sau khi trừ nghĩa vụ tài chính: (I) - (II)						1.183.743.760

4. Các nội dung còn lại giữ nguyên theo Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện.

Điều 2. Nguồn kinh phí: do chủ đầu tư là Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Côn Đảo chi trả.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện có trách nhiệm giao quyết định này cho hộ ông Nguyễn Văn Mừng; trường hợp hộ ông Nguyễn Văn Mừng không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện hoặc tại nhà văn hóa Khu dân cư số 6.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Côn Đảo phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Côn Đảo, có trách nhiệm tổ chức chi trả tiền bồi thường,

hỗ trợ tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn Mừng thời gian là 20 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định này.

3. Trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thanh toán xong tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn Mừng theo phương án đã được xét duyệt, hộ ông Nguyễn Văn Mừng phải tự tháo dỡ, di dời tài sản trên đất được bồi thường để bàn giao cho chủ đầu tư thực hiện dự án.

4. Trung tâm Phát triển quỹ đất chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan có trách nhiệm rà soát tổng hợp các trường hợp tương tự cần điều chỉnh bổ sung để lập và điều chỉnh Phương án tổng thể theo đúng quy định.

Điều 4. Giải quyết khiếu nại

Trong thời hạn không quá chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này trường hợp có khiếu nại hộ ông Nguyễn Văn Mừng phải gửi đơn đến Chủ tịch UBND huyện Côn Đảo để giải quyết khiếu nại, hộ ông Nguyễn Văn Mừng phải chấp hành thời hạn di dời giải phóng mặt bằng và giao đất theo quy định.

Quá thời hạn nêu trên, nếu không có lý do chính đáng, đơn của hộ ông Nguyễn Văn Mừng sẽ không được xem xét.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng huyện Côn Đảo, Chủ tịch Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất, thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan và hộ ông Nguyễn Văn Mừng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

(Kèm theo Bảng tính thuyết minh chi tiết) *bm*

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu VT, TNMT. *✍*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Phong



**BẢNG TÍNH QUYẾT MINH CHI TIẾT KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ SỬA ĐỔI CỦA HỘ ÔNG NGUYỄN VĂN MỪNG
 ĐỂ LẮN XÂY DỰNG HỆ THỐNG KỸ THUẬT HẠ TẦNG VÀ SAN LẤP MẶT BẰNG PHÂN LÔ CẢM MỐC LÔ K
 CHỦ ĐẦU TƯ: PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HUYỆN CÔN ĐẢO**

(Kèm theo Quyết định số: 1126/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND huyện Côn Đảo)

STT	Nội dung	ĐVT	Số Lượng	Đơn Giá (đồng)	Hệ số	Mức BT, HT (%)	Tổng Cộng (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8
1	NGUYỄN VĂN MỪNG (khu 6)						
	I. Số tiền bồi thường, hỗ trợ:						1.390.653.760
	1. Diện tích thu hồi theo Thông báo thu hồi số 289/TB-UBND:	m ²	161,8				1.053.740.000
	1.1 Đất được bồi thường:	m ²	76				1.053.740.000
	- Đất ở đủ điều kiện bồi thường theo Thông báo giao đất số 89/TB-UB ngày 18/11/1995 của UBND huyện:						
	+ Thửa 10, tờ bản đồ 29, đất ONT, đường loại 1, VT1	m ²	76	13.865.000	1	100%	1.053.740.000
	1.2 Đất không được bồi thường:	m ²	85,8				
	- Nhà thuộc sở hữu nhà nước giao theo Quyết định số 201/QĐ.UB ngày 08/11/1993 của UBND huyện:						
	+ Thửa 10, tờ bản đồ 29, đất nhà nước	m ²	24				
	- Diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng:						
	+ Thửa 10, tờ bản đồ 29, đất nhà nước	m ²	61,8				
	2. Về nhà và vật kiến trúc (Giữ nguyên theo Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện)						324.187.160
	3. Hỗ trợ cây trồng, vật nuôi (Giữ nguyên theo Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện)						2.106.600
	4. Bồi thường chi phí di chuyển (Giữ nguyên theo Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện)						1.620.000
	5. Kinh phí hỗ trợ (Giữ nguyên theo Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện)						9.000.000
	II. Số tiền truy thu nghĩa vụ tài chính nộp NSNN:						206.910.000
	Truy thu nghĩa vụ tài chính theo khoản 2 Điều 13 Nghị định 47/2014/NĐ-CP quy định về bồi thường về đất cho người đang sử dụng đất mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất: "Trường hợp người có đất thu hồi được bồi thường bằng tiền thì số tiền bồi thường phải trừ khoản tiền nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật về thu tiền sử dụng đất; thu tiền thuê đất, thuê mặt nước".						
	+ Thửa 10, tờ bản đồ 29, đất ONT	m ²	76				206.910.000
	(Theo Văn bản số 6874/CCT-TrB ngày 06/8/2020 của Chi cục thuế khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo)						
	III. Số tiền bồi thường, hỗ trợ sau khi trừ nghĩa vụ tài chính: (I) - (II)						1.183.743.760

Số: *1766*/QĐ-UBND

Côn Đảo, ngày *31* tháng *12* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi 161,8m² đất của hộ ông Nguyễn Văn Mừng - thường trú Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo đang sử dụng để thực hiện dự án Hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cắm mốc Lô K

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/06/2014 của Bộ Tài nguyên – Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của huyện Côn Đảo được UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phê duyệt tại Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 12/3/2019;

Căn cứ Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của UBND huyện Côn Đảo về việc phê duyệt báo cáo KTKT công trình xây dựng hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cắm mốc Lô K;

Căn cứ Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 23/3/2018 của UBND huyện Côn Đảo về việc thực hiện thu hồi đất để triển khai dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật phân lô cắm mốc lô K;

Căn cứ Thông báo số 289/TB-UBND ngày 20/8/2018 của UBND huyện Côn Đảo về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng hệ thống kỹ thuật và san lấp mặt bằng, phân lô cắm mốc Lô K;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số *505*/TTr-TNMT ngày *31* tháng *12* năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi diện tích 161,8m² đất thuộc thửa đất số 10 – tờ bản đồ số 18 tại đường Võ Thị Sáu, Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo của hộ ông Nguyễn Văn Mừng – thường trú Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo đang sử dụng.

Vị trí, ranh giới thửa đất thu hồi được xác định theo 01 trích lục bản đồ địa chính tỷ lệ 1/500 do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Côn Đảo lập ngày 02/5/2018 và đã được Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra xác nhận.

Lý do thu hồi đất: Để thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật và san lấp mặt bằng, phân lô cắm mốc Lô K.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện có trách nhiệm giao quyết định này cho hộ ông Nguyễn Văn Mừng; trường hợp hộ ông Nguyễn Văn Mừng không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện hoặc tại nhà văn hóa Khu dân cư số 6.

2. Trung tâm phát triển quỹ đất huyện phối hợp quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi, không để bị lấn, chiếm; lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Côn Đảo phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Côn Đảo chỉnh lý biến động đất đai theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng huyện Côn Đảo, Chủ tịch Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ ông Nguyễn Văn Mừng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *vt*
- Như điều 3;
- Thanh tra huyện;
- Phòng Tư pháp;
- Lưu: VT, TNMT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



lv
Lê Văn Phong



TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH



1. Số hiệu thửa đất: 10

Tờ bản đồ địa chính số: 18

Địa chỉ thửa đất: Đường Võ Thị Sáu, khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo, tỉnh BRVT

2. Diện tích: 161.8 m²

3. Mục đích sử dụng đất:

4. Tên người sử dụng đất: Nguyễn Văn Mừng (Đất nhà nước quản lý); Địa chỉ thường trú:

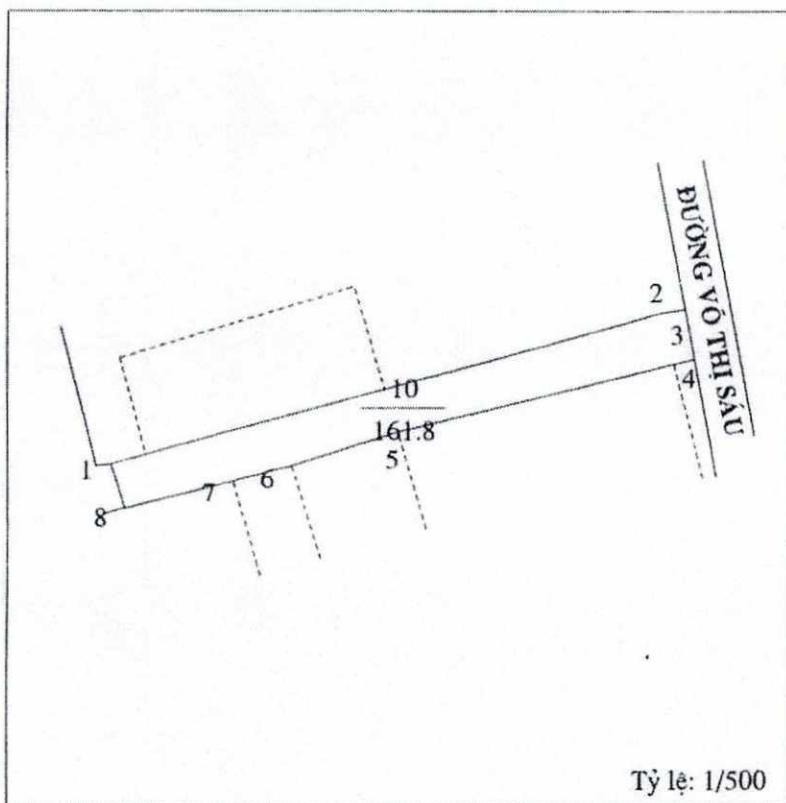
Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

6.2. Chiều dài cạnh thửa:



Cạnh	Chiều dài (m)
1-2	42.63
2-3	1.78
3-4	3.84
4-5	22.89
5-6	8.29
6-7	4.43
7-8	8.33
8-1	3.54

Ghi chú: Trích lục sơ đồ vị trí theo yêu cầu công văn Khẩn số 357/TNMT ngày 28/03/2018 của Phòng Tài nguyên và Môi trường.
Kèm theo kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 23/03/2018 của ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo.

Côn Đảo, Ngày 2 tháng 5 năm 2018

NGƯỜI TRÍCH LỤC

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO


Nguyễn Văn Chanh



Trần Văn Tiên